

Số: /BC-ĐGS

Ngọc Tụ, ngày tháng 7 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Kết quả giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch**  
**giảm nghèo trên địa bàn xã**

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-TTHĐND, ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Thường trực HĐND xã về việc giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo trên địa bàn xã;

Đoàn giám sát của TT HĐND xã đã giám sát thực tế tại các hộ dân trên 6 thôn và Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tụ. Đoàn giám sát TT HĐND xã báo cáo kết quả giám sát cụ thể như sau:

**I. Việc chấp hành kế hoạch giám sát**

Căn cứ vào Kế hoạch số 08/KH-TTHĐND, ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Thường trực HĐND xã về việc giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo trên địa bàn xã Ngọc Tụ. Ủy ban nhân dân xã đã nghiêm túc chấp hành kế hoạch giám sát của Đoàn giám sát TT HĐND xã và bố trí đầy đủ thành phần làm việc với Đoàn giám sát. Báo cáo của UBND xã nộp đúng thời gian quy định, nội dung báo cáo đã bám sát đề cương, cụ thể đáp ứng yêu cầu theo đề cương.

**II. Kết quả giám sát**

**1. Ưu điểm**

Qua giám sát của Đoàn giám sát TT HĐND xã nhận thấy UBND xã đã bám sát các văn bản quy định pháp luật để tiến hành lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện đúng quy trình, thủ tục thực hiện theo đúng quy định của pháp luật<sup>1</sup>, Trên cơ sở các Văn bản của UBND Tỉnh, UBND Huyện, các phòng, ban chuyên môn UBND huyện; UBND xã đã lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể xã cụ thể hóa để tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG về giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã

UBND xã đã chỉ đạo công chức liên quan phối hợp với Mặt trận và các ban ngành đoàn thể xã tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong việc thực hiện các Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững,

<sup>1</sup> Các văn bản UBND xã đã ban hành: Quyết định số 46/QĐ-UBND, ngày 15/6/2022 của UBND xã Ngọc Tụ về việc thành lập Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia xã Ngọc Tụ giai đoạn năm 2021 - 2025; Quyết định số 21/QĐ-UBND, ngày 17/02/2023 của UBND xã Ngọc Tụ về việc kiện toàn Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia xã Ngọc Tụ giai đoạn năm 2021 - 2025; Quyết định số 22/QĐ-UBND, ngày 17/02/2023 của UBND xã về việc kiện toàn Ban quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia xã Ngọc Tụ giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 24/KH-UBND, ngày 11/5/2023 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2023; kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 08/03/2024 về thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Ngọc Tụ năm 2024.

những mô hình hay, cách làm hiệu quả, giới thiệu những gương điển hình thoát nghèo tiêu biểu, những hộ gia đình tự nguyện xin thoát nghèo trong cộng đồng, nhằm nâng cao nhận thức, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của người nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước của cộng đồng. Đặc biệt quan tâm thực hiện các chính sách hỗ trợ tăng thu nhập bền vững cho hộ nghèo. Hướng dẫn các hộ nghèo, hộ cận nghèo vay vốn phát triển sản xuất; chuyển giao kiến thức khoa học kỹ thuật; hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ dạy nghề gắn với giải quyết việc làm sau khi được đào tạo nghề... tại các buổi họp thôn, sinh hoạt chi, tổ, đoàn, hội, các buổi tiếp xúc cử tri, đối thoại... được 12 buổi tại 6/6 thôn có 615 lượt người dự, công tác nghiêm túc, công khai, lưu trữ hồ sơ, sổ sách và các văn bản liên quan được triển khai có hiệu quả và bảo đảm theo các quy định của Pháp luật.

## **1.2. Kết quả giảm nghèo cuối năm 2022, 2023 cụ thể - Kết quả rà soát cuối năm 2022 thực hiện năm 2023**

### **Hộ nghèo.**

- + Số hộ nghèo đầu năm: 182 hộ, chiếm tỷ lệ 26,69%.
- + Số hộ thoát nghèo: 39 hộ
- + Số hộ tái nghèo: 0 hộ
- + Số hộ nghèo mới phát sinh: 10 hộ
- + Số hộ nghèo cuối năm: 153 hộ, chiếm tỷ lệ 21,25 %.

### **Hộ cận nghèo.**

- + Số hộ cận nghèo đầu năm: 23 hộ, chiếm tỷ lệ 3,37%.
- + Số hộ thoát cận nghèo: 08 hộ
- + Số hộ tái cận nghèo: 0 hộ
- + Số hộ cận nghèo mới phát sinh: 27 hộ
- + Số hộ cận nghèo cuối năm: 42 hộ, chiếm tỷ lệ 5,83 %.

*\* Thực hiện tại Kế hoạch số 81/KH-UBND, ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2023 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện giao chỉ tiêu giảm nghèo trên địa bàn xã cuối năm 2023 giảm 7,69% so với cuối năm 2022. Kết quả thực hiện giảm 5,63% không đạt so với kế hoạch huyện giao (Hộ nghèo rà soát cuối năm 2023 thực hiện năm 2024 là 114 hộ/ 15,62%; Hộ nghèo cuối năm 2022 là 153 hộ/ 21,25%)*

## **- Kết quả rà soát cuối năm 2023 thực hiện năm 2024**

### **Hộ nghèo**

- + Số hộ nghèo đầu năm: 153 hộ, chiếm tỷ lệ 21,25%.
- + Số hộ thoát nghèo: 41 hộ
- + Số hộ tái nghèo: 0 hộ
- + Số hộ nghèo mới phát sinh: 02 hộ
- + Số hộ nghèo cuối năm: 114 hộ, chiếm tỷ lệ 15,62 %.

## Hộ cận nghèo

- + Số hộ cận nghèo đầu năm: 42 hộ, chiếm tỷ lệ 5,83%.
- + Số hộ thoát cận nghèo: 19 hộ
- + Số hộ tái cận nghèo: 0 hộ
- + Số hộ cận nghèo mới phát sinh: 32 hộ
- + Số hộ cận nghèo cuối năm: 55 hộ, chiếm tỷ lệ 7,53 %.

UBND xã đang cụ thể hóa các nguồn lực để thực kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 08/03/2024 về thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Ngọc Tú năm 2024 đạt được kết quả cao nhất.

### 1.3. Về thực hiện các Chương trình Dự án thuộc Chương trình MTQGGN trên địa bàn xã

- Công tác giảm nghèo nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện, Đảng ủy và sự phối hợp thực hiện của các ngành, đoàn thể các cấp đảm bảo thực hiện đồng bộ thống nhất từ xã đến thôn.

- Chương trình đã triển khai, thực hiện các hoạt động giảm nghèo kịp thời đầy đủ, tập trung đầu tư hỗ trợ cho đối tượng tiếp cận được các chính sách, đặc biệt là chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất và nhân rộng mô hình giảm nghèo, chính sách vay vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, tạo điều kiện cho phát triển kinh tế, tăng thu nhập và vươn lên làm giàu, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo trên địa bàn<sup>2</sup>.

---

<sup>2</sup> + Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình:

- **Dự án 2 năm 2023:** Hiện nay đã thực hiện xong việc cấp cây mác ca cho 41 hộ/ 17,07 ha. Trong đó: 27 hộ nghèo; 14 hộ cận nghèo trên toàn xã. Với tổng kinh phí thực hiện 742.915.000đ (NSNN 277.000.000 đồng, nhân dân đối ứng 465.915.000 đồng). Hiện nay diện tích của các hộ dân phát triển bình thường. Tuy nhiên một số hộ trồng sen diện tích cây mỳ, thiếu nước tưới nên cây sinh trưởng phát triển kém; một số cây do thiếu nước tưới nên đã dẫn đến chết.- **Tiểu dự án 1 Dự án 3 năm 2023:** Hiện nay UBND xã đang triển khai thực hiện hỗ trợ nuôi bò sinh sản 05 hộ nghèo/05 cặp (ưu tiên thực hiện tại thôn Kon Pring). Tổng kinh phí. Đã hoàn thiện hồ sơ làm các thủ tục đấu thầu. Với tổng kinh phí thực hiện kinh phí thực hiện mô hình: 238.195.000đ (NSNN: 117.000.000 đồng; nhân dân đối ứng 121.195.000đ). Hiện nay UBND xã đã xin chuyển nguồn sang năm 2024 thực hiện, dự kiến trong quý II năm 2024 thực hiện.- **Dự án 2 năm 2024:** (Kinh phí: 337.000.000 đồng)

UBND xã đã chỉ đạo công chức Địa chính nông nghiệp xã hoàn thiện hồ sơ Dự án trồng cây cao su đã có quyết định thẩm định của UBND huyện. Đang hoàn tất thủ tục để thực hiện. Với số hộ 21 hộ/ 21 hộ tham gia, với diện tích 21 ha. **Tiểu dự án 1- Dự án 3 năm 2024:** Kinh phí thực hiện 134.000.000 đồng. Thực hiện mô hình trồng cỏ nuôi bò cho 05 hộ. Mỗi hộ được hỗ trợ 01 cặp bò mẹ con. Đang hoàn thiện hồ sơ trình huyện thẩm định; *Cải thiện dinh dưỡng: (Tiểu dự án 2 – Dự án 3) Tổng nguồn vốn:* 153.000.000 đồng.+ Ngân sách trung ương: 153.000.000 đồng (năm 2022: 0 đồng; năm 2023: 67.000.000 đồng; năm 2024: 86.000.000 đồng). Kết quả thực hiện: Đã xây dựng kế hoạch thực hiện. Công chức LĐTĐ xã đã phối hợp với Trạm y tế xã tiến hành cân trắc cho trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hộ thoát nghèo với số trẻ được cân là 557 cháu. Tổ chức truyền thông cho 6/6 thôn với số người tham dự truyền thông là 350 người. Tổ chức nấu ăn dinh dưỡng cho 88 trẻ dưới 03 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo.

+ *Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững. (Dự án 4).*- Tổng nguồn vốn: 57.000.000 đồng trong đó: Ngân sách trung ương: 57.000.000 đồng (năm 2022: 0 đồng; năm 2023: 0 đồng; năm 2024: 57.000.000 đồng)

- Kết quả thực hiện: Đang triển khai thực hiện.+ *Truyền thông và giảm nghèo bền vững: (Tiểu dự án 1- Dự án 6) Tổng nguồn vốn:* 6 triệu đồng. (Chuyên nguồn của năm 2023)

- Kết quả thực hiện: Đang triển khai thực hiện.

+ *Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình:*

\* **Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình: (Tiểu dự án 1- Dự án 7)**

#### 1.4. Về thực hiện chính sách an sinh xã hội

Trong những năm qua việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã được thực hiện đúng quy định, đúng đối tượng, kịp thời, đảm bảo người thụ hưởng nhận đầy đủ các chính sách của nhà nước<sup>3</sup>.

### 2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

#### 2.1: Tồn tại, hạn chế

##### 2.1.1. Về công tác điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm:

- Trong quá trình điều tra và bình xét còn gặp khó khăn như: Một số hộ khi chấm điểm vào phiếu thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nhưng khi họp xét người dân không thống nhất hoặc ngược lại. *(Như những hộ chây lười lao động không chịu làm ăn, phụ nữ không có chồng mà có con)*

- Biểu mẫu tổng hợp còn nhiều, thời gian điều tra ngắn.

##### 2.1.2: Về thực hiện các chương trình dự án thuộc Chương trình MTQGGN

+ Việc triển khai thực hiện một số nội dung của từng dự án còn chậm so với kế hoạch cụ thể như:

- **Dự án 2 và Tiểu dự án 1 – Dự án 3:** Công chức phụ trách Nông nghiệp phối hợp các ngành đoàn thể, trưởng các thôn triển khai chậm so với mùa vụ. Tới thời điểm báo cáo chưa có quyết định thẩm định để thực hiện các nội dung của dự án như triển khai hỗ trợ cây cao su...

- **Về tiểu dự án 2 – Dự án 3:** Cải thiện dinh dưỡng.

Nguồn vốn cấp trên giao về để thực hiện tại địa phương cao so với tình hình thực tế và quy định tại hướng dẫn Thông tư 55. Đối tượng thụ hưởng bị hạn chế, dẫn đến kinh phí còn dư so với giao từ đầu năm.

- **Về Dự án 4 – Tiểu dự án 3:** Hỗ trợ việc làm bền vững.

- Tổng nguồn vốn đã thực hiện: 29.500.000 đồng (năm 2022: 11.500.000 đồng; năm 2023: 18.000.000 đồng; năm 2024: 23.000.000 đồng) trong đó: Ngân sách trung ương: 29.500.000 đồng (năm 2022: 11.500.000 đồng; năm 2023: 18.000.000 đồng; năm 2024: 23.000.000 đồng).

+ **Kết quả thực hiện: Năm 2023:** Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình. Tổng kinh phí ngân sách giao 18 triệu đồng (*UBND xã đã triển khai cho các thành viên trong BCD các CTMTQG đi học hỏi các mô hình ở địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*), **Năm 2024:** Đang triển khai thực hiện.

##### \* Giám sát, đánh giá: (Tiểu dự án – Dự án 7)

- Tổng nguồn vốn đã thực hiện: 16.100.000 đồng (năm 2022: 6.100.000 đồng; năm 2023: 10.000.000 đồng; năm 2024: 16.000.000 đồng) trong đó: Ngân sách trung ương: 16.100.000 đồng (năm 2022: 6.100.000 đồng; năm 2023: 10.000.000 đồng; năm 2024: 16.000.000 đồng).

+ **Kết quả thực hiện:** Thực hiện tổ chức tổng kết Chương trình MTQGGN xã, phúc tra hộ nghèo năm 2023 với 76 người tham gia. + **Năm 2024:** Đang triển khai thực hiện.

<sup>3</sup> *Về chính sách hỗ trợ nhà ở:* Trong năm 2023 đã hỗ trợ xoá nhà tạm cho 02 hộ nghèo. Định mức hỗ trợ mỗi hộ gia đình 10 triệu đồng (*trích từ Quỹ vì người nghèo xã*). Tổng số tiền hỗ trợ 20 triệu đồng/ 02 hộ. Trong quý 1.2024 chưa thực hiện hỗ trợ nhà ở.

+ *Về chính sách vay vốn tín dụng:* Thường xuyên phối hợp với các Hội uỷ thác kiểm tra tình hình sử dụng vốn vay. Trong năm 2023 đã giải ngân vốn hộ cận nghèo 370 triệu/ 07 hộ; Hộ nghèo 2.322 triệu/ 42 hộ.

Năm 2024 tới thời điểm 31/5/2024 đã giải ngân vốn hộ cận nghèo 50 triệu/ 01 hộ; Hộ nghèo 100 triệu/ 02 hộ.

Căn cứ vào thực tế của địa phương nội dung thực hiện hạn chế. Thực hiện theo Thông tư 55 ước khoảng 13 triệu, trong khi đó kinh phí giao về 57 triệu. Nên kinh phí còn lại ước điều chỉnh cho dự án 3- Tiểu dự án 1 thực hiện.

+ Dự án hỗ trợ cây mắc ca thực hiện không hiệu quả, hiện tại diện tích cây được hỗ trợ chết nhiều. Một số cây trồng xen diện tích cây mỳ, thiếu nước tưới nên cây sinh trưởng phát triển kém; một số cây do thiếu nước tưới nên đã dẫn đến chết.

- Công tác tuyên truyền để nhân dân nhận thức rõ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong tham gia góp công, góp tài sản, vật chất vào các chương trình còn hạn chế; Chủ yếu nguồn lực dựa vào ngân sách nhà nước cấp;

## **2.2. Nguyên nhân:**

### **2.2.1: Nguyên nhân khách quan**

\* **Về thực hiện các Tiểu dự án, dự án thuộc Chương trình MTQGGN**

- Thời tiết trong những năm gần đây, nắng nóng bất thường, diện tích trồng thiếu nước dẫn cây chết nhiều.

### **2.2.2: Nguyên nhân chủ quan:**

\* **Về thực hiện các Tiểu dự án, dự án thuộc Chương trình MTQGGN.**

- Một số hộ dân được thụ hưởng chính sách không chăm sóc diện tích cây trồng thường xuyên nên dẫn tới cây trồng bị chết do thiếu nước trong mùa khô.

- Một số công chức phụ trách từng nội dung dự án chưa chịu khó nghiên cứu văn bản để thực hiện, dẫn đến việc triển khai còn chậm so với kế hoạch và mùa vụ.

- Việc thực hiện các nhiệm vụ của các thành viên trong Ban chỉ đạo còn chưa chặt chẽ và thường xuyên.

## **III. Kiến nghị đối với UBND xã**

1. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các công chức phụ trách phối hợp với Mặt trận và các ngành đoàn thể xã tổ chức các hình thức truyền thông về giảm nghèo đa dạng, phù hợp để chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước đến được với người nghèo. Phát hiện, phổ biến các mô hình, điển hình giảm nghèo có hiệu quả để nhân rộng, phê phán các hiện tượng tiêu cực, không muốn thoát nghèo. Tuyên truyền nâng cao nhận thức giảm nghèo, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

2. Thực hiện nghiêm việc thực hiện Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; Xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo một cách thực chất và có hiệu quả trên địa bàn xã;

3. Khi thực hiện từng nội dung dự án phải xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể làm cơ sở để tổ chức thực hiện; phân công trách nhiệm cụ thể cho công chức liên quan, các thôn thực hiện.

4. Tranh thủ thực hiện có hiệu quả các nguồn lực của các dự án, tiểu dự án Dự án thuộc Chương trình MTQGGN bền vững trên địa bàn xã góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu giảm nghèo hàng năm nhằm nâng cao đời sống, thu nhập của người dân để vươn lên thoát nghèo bền vững.

5. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong thực hiện Chương trình, đặc biệt là ở các thôn để xác định đúng đối tượng thụ hưởng. Thông qua đó để hạn chế các tiêu cực, lợi dụng chính sách, đồng thời phát hiện những hạn chế, bất hợp lý để kiến nghị sửa đổi, bổ sung kịp thời.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo trên địa bàn xã của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Ngọc Tú./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Đảng ủy xã (b/c);
- UBND-UBMTTQ VN xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Hai Ban của HĐND xã;
- Các thành viên của đoàn giám sát;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VP, VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT  
TRƯỞNG ĐOÀN**

**A Khiết**